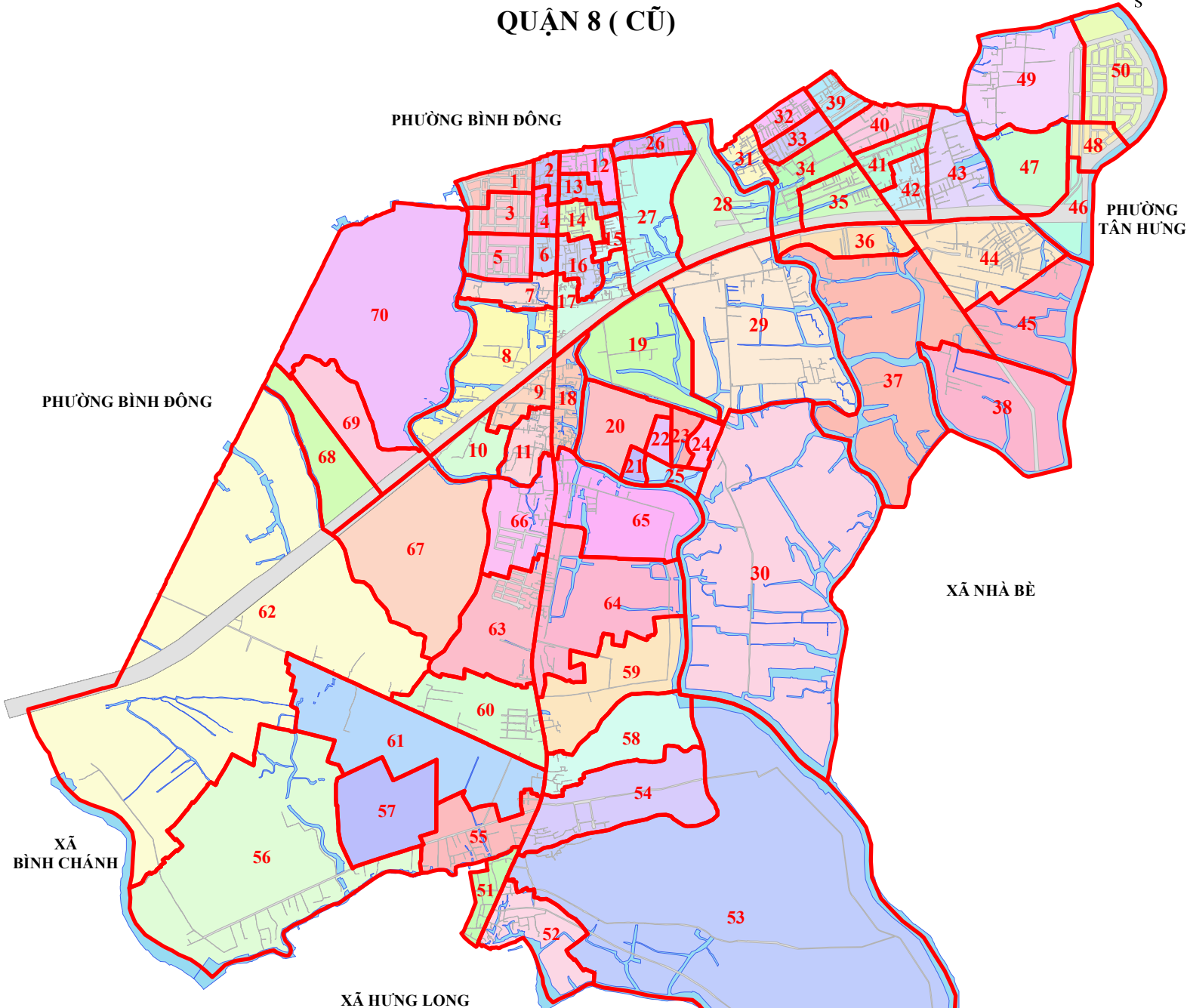


BẢN ĐỒ ẤP XÃ BÌNH HƯNG - HUYỆN BÌNH CHÁNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

QUẬN 8 (CŨ)



Tên Ấp	Số hộ	Diện tích (Ha)	Tên Ấp	Số hộ	Diện tích (Ha)	Tên Ấp	Số hộ	Diện tích (Ha)
Ấp 1	575	10,13	Ấp 25	380	6,96	Ấp 49	1279	55,75
Ấp 2	542	4,87	Ấp 26	569	9,14	Ấp 50	891	42,28
Ấp 3	572	11,75	Ấp 27	359	36,35	Ấp 51	506	10,63
Ấp 4	573	5,13	Ấp 28	752	42,05	Ấp 52	539	31,88
Ấp 5	837	14,94	Ấp 29	715	111,25	Ấp 53	577	483,16
Ấp 6	458	4,84	Ấp 30	412	243,51	Ấp 54	541	53,96
Ấp 7	525	12,83	Ấp 31	683	10,13	Ấp 55	729	28,15
Ấp 8	538	50,51	Ấp 32	504	8,59	Ấp 56	644	175,99
Ấp 9	588	10,93	Ấp 33	369	8,41	Ấp 57	1104	40,62
Ấp 10	910	16,26	Ấp 34	652	19,91	Ấp 58	428	38,46
Ấp 11	759	13,75	Ấp 35	560	20,27	Ấp 59	430	49,54
Ấp 12	710	9,79	Ấp 36	420	17,76	Ấp 60	474	39,85
Ấp 13	731	6,74	Ấp 37	430	124,06	Ấp 61	701	82,22
Ấp 14	771	7,59	Ấp 38	812	62,42	Ấp 62	649	340,68
Ấp 15	521	4,56	Ấp 39	427	9,19	Ấp 63	634	42,93
Ấp 16	468	9,88	Ấp 40	535	14,75	Ấp 64	612	69,75
Ấp 17	640	19,45	Ấp 41	376	10,54	Ấp 65	611	52,05
Ấp 18	592	14,64	Ấp 42	562	12,13	Ấp 66	879	29,7
Ấp 19	584	49,54	Ấp 43	550	32,52	Ấp 67	1.072	91,05
Ấp 20	743	27,05	Ấp 44	581	45,4	Ấp 68	885	31,66
Ấp 21	372	3,53	Ấp 45	742	43,86	Ấp 69	496	30,54
Ấp 22	847	4,6	Ấp 46	533	17,32	Ấp 70	871	145,85
Ấp 23	590	6,12	Ấp 47	581	30,84			
Ấp 24	774	5,61	Ấp 48	920	10,84			

XÃ HIỆP PHƯỚC

Chú giải

- : Rạch
- : Đường
- : Ranh ấp